

		MẪU NHÃN ĐĂNG KÝ THUỐC	
		Ngày 15 tháng 8 năm 2024	
SẢN PHẨM		KÍCH THƯỚC	Hộp: (180 x 20 x 120) mm Nhãn ống: (35 x 55) mm
DUGINIC		MÀU SẮC	

10 ml	THUỐC UỐNG
DUGINIC	
Cao đặc Diệp hạ châu đắng 0,5 gam Không được tiêm	
Số lô SX:	HD:
Nhà máy sản xuất thuốc đông dược CÔNG TY CP DƯỢC - VẬT TƯ THANH HÓA	



THÀNH PHẦN: Cho 1 ống x 10 ml
Cao đặc Diệp hạ châu đắng (độ ẩm 20%).....0,5 gam
(Tương ứng 5,0 gam Diệp hạ châu đắng)
Tà dược.....vd.....10 ml

CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:
Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

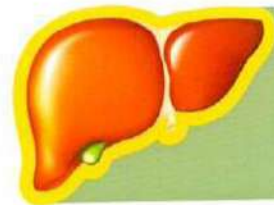
BẢO QUẢN:
Nơi kín, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.
Tiêu chuẩn: TCCS
Số đăng ký:
ĐỀ XA TÀI TAY TRẒEM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

Rx Thuốc kê đơn

Hộp 10 ống x 10 ml dung dịch uống

DUGINIC

Cao đặc Diệp hạ châu đắng 0,5 gam



THUỐC UỐNG

KHÔNG ĐƯỢC TIÊM



Cơ sở sản xuất:
Nhà máy sản xuất thuốc đông dược
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ THANH HÓA
Lô 4-5-6, khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đồng Thọ,
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
Điện thoại: 0237 3737883 - Hotline: 1800 8140

COMPOSITION: For 1 ampoules x 10 ml
Extractum Phyllanthi amari spissum (w=20%).....0,5 gam
(Corresponding to 5,0 gam Herba Phyllanthi amari)
Excipient q.s.....10 ml

INDICATION, ADMINISTRATION, CONTRAINDICATIONS AND OTHER INFORMATION:
See the enclosed leaflet.

STORAGE:
In dry place, temperature not exceeding 30°C, protect from light.
Specification: Home standard

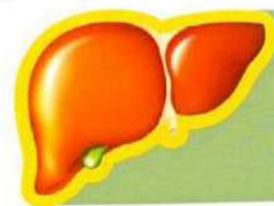
KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ THE PACK INSERT CAREFULLY BEFORE USE

Rx Prescription drug

Box of 10 ampoules x 10 ml oral solution

DUGINIC

Extractum Phyllanthi amari spissum 0,5 gam



ONLY FOR DRINK

NOT FOR INJECTION



Manufacturer:
Traditional Medicine Production Factory
THANH HÒA MEDICAL MATERIALS PHARMACEUTICAL J.S.C.,
Add: Lot 4-5-6, Tây Bắc Ga industrial park, Dong Tho ward,
Thanh Hoa city, Thanh Hoa province
Tel: 0237 3737883 - Hotline: 1800 8140

Số lô/Batch No.:
NSX/Mfg.date:
HD/Exp.date:





MẪU NHÃN ĐĂNG KÝ THUỐC

Ngày 15 tháng 8 năm 2024

SẢN PHẨM

DUGINIC

KÍCH THƯỚC

Hộp: (180 x 36 x 120) mm

Nhãn ống: (35 x 55) mm

MÀU SẮC



10 ml

THUỐC UỐNG

DUGINIC

Cao đặc Diệp hạ châu đắng 0,5 gam
Không được tiêm

Số lô SX: HD:

Nhà máy sản xuất thuốc đông dược
CÔNG TY CP DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ THANH HÓA



THÀNH PHẦN: Cho 1 ống x 10 ml

Cao đặc Diệp hạ châu đắng (độ ẩm 20%) 0,5 gam

(Tương ứng 5,0 gam Diệp hạ châu đắng)

Tá dược q.s. 10 ml

CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:

Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

BẢO QUẢN:

Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCC

SĐK/Reg.No:

ĐỀ XA TÀI TAY TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

Số lô SX/ Batch No.:

NSX/Mfg. date:

HD/Exp. date:

Rx Thuốc kê đơn

Hộp 20 ống x 10 ml dung dịch uống

DUGINIC

Cao đặc Diệp hạ châu đắng 0,5 gam

THUỐC UỐNG

KHÔNG ĐƯỢC TIÊM



Cơ sở sản xuất:

Nhà máy sản xuất thuốc đông dược

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ THANH HÓA

Lô 4-5-6, khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đồng Thọ,

thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại: 0237 3737888 - Hotline: 1800 8140

Specification: Home standard

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN

READ THE PACK INSERT CAREFULLY BEFORE USE



8 935131 207337

COMPOSITION: For 1 ampoules x 10 ml

Extractum Phyllanthi amari spissum (w:20%) 0,5 gam

(Corresponding to 5,0 gam Heriza Phyllanthi amari)

Excipient q.s. 10 ml

INDICATION, ADMINISTRATION, CONTRAINDICATIONS AND OTHER INFORMATION:

See the enclosed leaflet.

STORAGE:

In dry place, temperature not exceeding 30°C, protect from light.

Rx Prescription drug

Box of 20 ampoules x 10 ml oral solution

DUGINIC

Extractum Phyllanthi amari spissum 0,5 gam

ONLY FOR DRINK

NOT FOR INJECTION



Manufacturer:

Traditional Medicine Production Factory

THANH HOA MEDICAL MATERIALS PHARMACEUTICAL J.S.C.,

Add: Lot 4-5-6, Tây Bắc Ga industrial park, Dong Tho ward,

Thanh Hoa city, Thanh Hoa province

Tel: 0237 3737888 - Hotline: 1800 8140

DUGINIC

		MẪU NHÃN ĐĂNG KÝ THUỐC	
		Ngày 15 tháng 8 năm 2024	
SẢN PHẨM		KÍCH THUỐC	Hộp: (110 x 36 x 110) mm Nhãn ống: (6 x 38) mm
DUGINIC		MÀU SẮC	

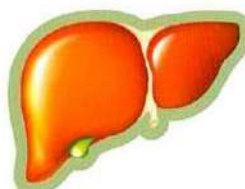
DUGINIC

Rx Thuốc kê đơn

Hộp 10 ống x 10 ml dung dịch uống

DUGINIC

Cao đặc Diệp hạ châu đắng 0,5 gam






thephaco

Cơ sở sản xuất:
Nhà máy sản xuất thuốc đông dược
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ THANH HÓA
Lô 4-5-6, khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đông Thọ,
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
Điện thoại: 0237 3737888 - Hotline: 1800 8140

THUỐC UỐNG

KHÔNG ĐƯỢC TIÊM

THÀNH PHẦN:
Cho 1 ống x 10 ml
Cao đặc Diệp hạ châu đắng (độ ẩm 20%).....0,5 gam
(Tương ứng 5,0 gam Diệp hạ châu đắng)
Tá dược.....vd.....10 ml

CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:
Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

BẢO QUẢN:
Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS
SDK/Reg.No:

Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Số lô SK/Batch No:
NEX/Miny date:
HD/Exp date:

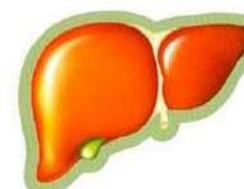
DUGINIC

Rx Prescription drug

Box of 10 ampoules x 10 ml oral solution

DUGINIC

Extractum Phyllanthi amari spissum 0,5 gam






thephaco

Manufacturer:
Traditional Medicine Production Factory
THANH HOA MEDICAL MATERIALS PHARMACEUTICAL J.S.C.,
Add: Lot 4-5-6, Tây Bắc Ga industrial park, Dong Tho ward,
Thanh Hoa city, Thanh Hoa province
Tel: 0237 3737888 - Hotline: 1800 8140

ONLY FOR DRINK

NOT FOR INJECTION

COMPOSITION:
For 1 ampoules x 10 ml
Extractum Phyllanthi amari spissum (w=20%).....0,5 gam
(Corresponding to 5,0 gam Herba Phyllanthi amari)
Excipient q.s.....10 ml

INDICATION, ADMINISTRATION, CONTRAINDICATIONS AND OTHER INFORMATION:
See the enclosed leaflet.

STORAGE:
In dry place, temperature not exceeding 30°C, protect from light.
Specification: Home standard

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ THE PACK INSERT CAREFULLY BEFORE USE


81935131207344

	MẪU NHÃN ĐĂNG KÝ THUỐC Ngày 15 tháng 8 năm 2024				
SẢN PHẨM DUGINIC	KÍCH THUỐC	Hộp: (110 x 70 x 110) mm Nhãn ống: (6 x 38) mm			
	MÀU SẮC	<table><tr><td> C-40 M-10 V-20 K-2</td><td> C-80 M-45 V-90 K-50</td><td> C-85 M-50 V-0 K-3</td><td> C-6 M-100 V-100 K-3</td></tr></table>	 C-40 M-10 V-20 K-2	 C-80 M-45 V-90 K-50	 C-85 M-50 V-0 K-3
 C-40 M-10 V-20 K-2	 C-80 M-45 V-90 K-50	 C-85 M-50 V-0 K-3	 C-6 M-100 V-100 K-3		

DUGINIC

THÀNH PHẦN: Cho 1 ống x 10 ml
Cao đặc Diệp hạ châu đắng (độ ẩm 20%)...0.5 gam
(Tương ứng 5.0 gam Diệp hạ châu đắng)
Tà dược.....v.v.....10 ml

**CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH
VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:**
Xem trong tờ hướng dẫn sử dụng thuốc kèm theo.

BẢO QUẢN:
Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

**Tiêu chuẩn: TCCS
SĐK/ Reg.No:**

**ĐỂ XA TẮM TAY TRƯỚC
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.**

Lot No: SX/Batch No:
Exp/Valid date:

THUỐC UỐNG
KHÔNG ĐƯỢC TIÊM

Rx Thuốc kê đơn

Hộp 20 ống x 10 ml dung dịch uống

DUGINIC

Cao đặc Diệp hạ châu đắng 0,5 gam




Cơ sở sản xuất:
Nhà máy sản xuất thuốc đông dược
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ THANH HÓA
Lô 4-5-6, Khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đông Thọ,
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
Điện thoại: 0237 3737888 - Hotline: 1800 8140

DUGINIC

COMPOSITION: For 1 ampoules x 10 ml
Extractum Phyllanthi amari spissum
(w:20%).....0.5 gam
(Corresponding to 5.0 gam Herba Phyllanthi amari)
Excipient q.s.....10 ml

**INDICATION, ADMINISTRATION,
CONTRAINDICATIONS AND OTHER INFORMATION:**
See the enclosed leaflet.

STORAGE:
In dry place, temperature not exceeding 30°C, protect
from light.

Specification: Home standard

**KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ THE PACK INSERT CAREFULLY BEFORE USE**


8 935 13 1120 7 35 1 1

ONLY FOR DRINK
NOT FOR INJECTION

Rx Prescription drug

**Box of 20 ampoules x 10 ml
oral solution**

DUGINIC

Extractum Phyllanthi amari spissum 0.5 gam




Manufacturer:
Traditional Medicine Production Factory
THANH HOA MEDICAL MATERIALS PHARMACEUTICAL J.S.C.,
Add: Lot 4-5-6, Tây Bắc Ga industrial park, Dong Tho ward
Thanh Hoa city, Thanh Hoa province
Tel: 0237 3737888 - Hotline: 1800 8140



R_x

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

1. Tên thuốc: DUGINIC

2. Các dấu hiệu lưu ý và khuyến cáo khi dùng thuốc

Để xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc

3. Thành phần công thức thuốc

Thành phần dược chất:	
Cao đặc diệp hạ châu đắng (độ ẩm 20%) (<i>Extractum Phyllanthi amari spissum</i>) (Tương ứng 5,0 gam diệp hạ châu đắng)	0,5 gam
Thành phần tá dược:	
Natri benzoat, vanilin, isomalt, hương chuối, ethanol 96%, nước tinh khiết	vừa đủ 10 ml

4. Dạng bào chế

- Dạng bào chế: Dung dịch uống.
- Mô tả sản phẩm: Chất lỏng màu nâu đen, mùi thơm dược liệu, vị đắng ngọt.

5. Chỉ định

- Thanh can, tiêu độc, mẫn ngứa ngoài da, nổi mề đay.
- Phòng và hỗ trợ điều trị viêm gan, xơ gan do uống rượu bia.
- Suy giảm chức năng gan do sử dụng thuốc, sử dụng hóa chất.

6. Cách dùng và liều dùng

Cách dùng: Thuốc dùng đường uống.

Liều dùng: - Người lớn uống 3 ống/ngày, chia 3 lần.

- Trẻ em uống 1-2 ống/ngày.

- Thời gian dùng thuốc 1-3 tháng, tùy tình trạng bệnh, hoặc theo chỉ định của bác sĩ.

7. Chống chỉ định

- Bệnh nhân mẫn cảm với các thành phần của thuốc.
- Phụ nữ có thai.

8. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc

- Nam giới đang có ý định sinh con.

9. Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú

- Phụ nữ có thai: Không dùng được.
- Thời kỳ cho con bú: Dùng được.



10. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc

Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

11. Tương tác, tương kỵ của thuốc

Tương tác thuốc:

Hiện tại chưa có báo cáo về bất kỳ sự tương tác nào của diệp hạ châu đáng với các thuốc khác.

Tương kỵ:

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

12. Tác dụng không mong muốn

Chưa ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc. Thông báo ngay cho bác sỹ hoặc dược sỹ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

13. Quá liều và cách xử trí

Quá liều:

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

Cách xử trí khi dùng thuốc quá liều:

Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

14. Qui cách đóng gói: Hộp 10 ống nhựa x 10 ml, hộp 20 ống nhựa x 10 ml

Hộp 10 ống thủy tinh x 10 ml, hộp 20 ống thủy tinh x 10 ml.

15. Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng của thuốc

- Điều kiện bảo quản: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.
- Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Tiêu chuẩn chất lượng: Tiêu chuẩn cơ sở.

16. Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất thuốc

Nhà máy sản xuất thuốc Đông dược

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ THANH HOÁ

Địa chỉ: Lô 4-5-6 khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đông Thọ, Thành phố Thanh Hóa,
tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại: (0237) 3737.888 – Hotline: 1800 8140

Ngày 15 tháng 8 năm 2024

